**ĐỀ CƯƠNG THI HỌC KỲ II MÔN ĐỊA LÝ KHỐI 11 BAN KHXH NĂM HỌC 2022-2023**

**I. TRẮC NGHIỆM**

**BÀI 10: TRUNG QUỐC**

**Câu 1:** Nhận xét nào dưới đây là đúng về đặc điểm đường biên giới trên đất liền của Trung Quốc?

**A.** Chủ yếu là núi và cao nguyên. **B.** Chủ yếu là núi cao và hoang mạc.

**C.** Chủ yếu là đồng bằng và hoang mạc. **D.** Chủ yếu là đồi núi thấp và đồng bằng.

**Câu 2:** Lãnh thổ Trung Quốc nằm trong khu vực

A. Đông Á và Trung Á. B. Đông Á và Đông Nam Á.

C. Đông Á và Bắc Á. D. Trung Á và Nam Á.

**Câu 3:** Nhận xét nào **không** đúng về đặc điểm vị trí và lãnh thổ Trung Quốc?

A. Có diện tích lãnh thổ rộng lớn và đứng thứ ba thế giới.

B. Lãnh thổ trải rộng từ bắc xuống nam, từ đông sang tây.

C. Có đường biên giới giáp 14 nước chủ yếu qua núi cao và hoang mạc.

D. Phía đông giáp biển với đường bờ biển dài khoảng 9000 km.

**Câu 4:** Hạn chế lớn nhất của tự nhiên Trung Quốc là

A.Vùng đồng bằng Hoa Nam thường bị lũ lụt vào mùa hạ.

B. Vùng Hoa Nam thường xuyên đón nhận những cơn bão nhiệt đới.

C. Miền tây có địa hình quá hiểm trở và khí hậu khắc nghiệt.

D. Phía bắc có khí hậu khắc nghiệt phần lớn là hoang mạc

**Câu 5:** Điều kiện tự nhiên quan trọng nhất của miền đông Trung quốc là

A. Khoáng sản, đồng cỏ và rừng. B. Đất đai, khí hậu và khoáng sản.

C. Đất đai, thủy năng và khoáng sản. D. đồng cỏ,rừng và thủy năng.

**Câu 6:** Nhận xét nào sau đây **không** đúng về đặc điểm miền Đông Trung Quốc?

**A.** Có các đồng bằng châu thổ rộng lớn, đất phù sa. **B.** Dân cư tập trung đông đúc, nông nghiệp trù phú.

**C.** Nghèo khoáng sản, chỉ có than đá là đáng kể. **D.** Phía bắc miền đông có khí hậu ôn đới gió mùa.

**Câu 7:** Các đồng bằng miền Đông Trung Quốc theo thứ tự bắc xuống nam là:

A. Hoa Bắc, Đông Bắc, Hoa Trung, Hoa Nam. B. Đông Bắc, Hoa Bắc, Hoa Trung, Hoa Nam.

C. Đông Bắc, Hoa Bắc, Hoa Nam , Hoa Trung. D. Đông Bắc, Hoa Nam , Hoa Bắc, Hoa Trung.

**Câu 8:** Về tự nhiên, miền Tây Trung Quốc **không** có đặc điểm nào?

A. Gồm các dãy núi và cao nguyên đồ sộ xen lẫn các bồn địa.

B. Gồm các dãy núi và cao nguyên đồ sộ xen lẫn các đồng bằng màu mỡ.

C. Khí hậu ôn đới lục địa khắc nghiệt, ít mưa.

D. Có nhiều hoang mạc và bán hoang mạc rộng lớn.

**Câu 9:** Đặc điểm nào dưới đây là của tình hình phân bố dân cư Trung Quốc?

A. Phần lớn lãnh thổ miền tây có mật độ dưới 1 người/ km2

B. Miền Đông có mật độ trung bình trên 100 người/km2

C. Dân thành thị chiếm khoảng 50% dân số

D. Miền tây có mật độ TB trên 1 người/km2

**Câu 10:** Dân cư Trung Quốc tập trung đông nhất ở vùng

A. ven biển và thượng lưu các con sông lớn. B. ven biển và hạ lưu các con sông lớn.

C. ven biển và dọc theo con đường tơ lụa. D. phía Tây bắc của miền Đông.

**Câu 11:** Tác động tiêu cực nhất của chính sách dân số triệt để ở Trung Quốc là

**A.** làm tăng tình trạng bất bình đẳng giới. **B.** mất cân bằng giới tính nghiêm trọng.

**C.** mất cân bằng trong phân bố dân cư. **D.** tỉ lệ dân cư nông thôn giảm mạnh.

**Câu 12:** Nguyên nhân nào sau đây dẫn đến tỉ suất gia tăng dân số tự nhiên của Trung Quốc giảm mạnh?

**A.** Tỉ lệ xuất cư cao. **B.** Tỉ lệ kết hôn thấp.

**C.** Áp dụng triệt để chính sách dân số. **D.** Tốc độ già hóa dân số rất nhanh.

**Câu 13:** Đặc điểm nổi bật trong tình hình phát triển kinh tế Trung Quốc những năm gần đây là

A. Là một trong năm nước có GDP lớn nhất thế giới

B. Là nước có tốc độ tăng trưởng GDP cao nhất thế giới

C. Là nước có cơ cấu kinh tế theo ngành cân đối nhất thế giới

D. Là nước có tốc độ công nghiệp hóa nhanh nhất thế giới

**Câu 14:** Biện pháp nào sau đây **không** được Trung quốc thực hiện trong quá trình chuyển đổi từ nền kinh tế chỉ huy sang nền kinh tế thị trường?

**A.** Tăng cường vốn đầu tư để hiện đại hóa trang thiết bị.

**B.** Mở rộng quyền tự chủ cho các nhà máy, xí nghiệp.

**C.** Sử dụng lực lượng lao động nông thôn để sản xuất công nghiệp.

**D.** Xây dựng các khu chế xuất duyên hải thu hút đầu tư nước ngoài.

**Câu 15:** Từ năm 1978 Trung quốc đã thực hiện

A. cuộc đại cách mạng văn hóa B. công cuộc đại nhảy vọt

C. các kế hoạch kinh tế 5 năm D. chuyển đổi từ nền kinh tế chỉ huy sang nền kinh tế thị trường

**Câu 16:** Khi chuyển từ “nền kinh tế chỉ huy sang kinh tế thị trường”, các xí nghiệp, nhà máy Trung Quốc

A. phát triển cân đối hơn. B. có hiệu quả sản xuất lớn hơn.

C. hạn chế tình trạng rủi ro trong sản xuất. D. chủ động cao hơn trong sản xuất và tiêu thụ.

**Câu 17:** Thế mạnh nổi bật để phát triển công nghiệp nông thôn của Trung Quốc là

**A.** khí hậu khá ổn định. **B.** nguồn lao động dồi dào.

**C.** cơ sở hạ tầng hiện đại. **D.** có nguồn vốn đầu tư lớn.

**Câu 18:** Các ngành công nghiệp hiện đại của Trung Quốc phân bố tập trung ở miền Đông chủ yếu là do

A. có nguồn lao động chất lượng cao. B. thị trường tiêu thụ rộng lớn.

C. gắn với vùng nguyên, nhiên liệu. D. gắn với nguồn năng lượng dồi dào.

**Câu 19:** Trung Quốc phát triển ngành công nghiệp sản xuất hàng tiêu dùng chủ yếu dựa vào lợi thế nào dưới đây?

**A.** Thu hút được rất nhiều vốn, công nghệ từ nước ngoài.

B. khả năng xuất khẩu lớn, thu ngoại tệ.

**C.** Có nhiều làng nghề với truyền thống sản xuất lâu đời.

D. lao động dồi dào, nguyên vật liệu phong phú.

**Câu 20:** Miền Tây Trung Quốc có mật độ dân số thấp chủ yếu là do

A. là vùng mới được khai thác. B. điều kiện tự nhiên khắc nghiệt.

C. kinh tế chưa phát triển. D. nơi sinh sống của các dân tộc ít người.

**\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\*\***

**BÀI 11: KHU VỰC ĐÔNG NAM Á**

**Câu 1:** Khu vực Đông Nam Á tiếp giáp hai đại dương là

**A.** Ấn Độ Dương và Đại Tây Dương. **B.** Thái Bình Dương và Ấn Độ Dương.

**C.** Đại Tây Dương và Bắc Băng Dương. **D.** Thái Bình Dương và Bắc Băng Dương.

**Câu 2:** Đông Nam Á nằm ở vị trí cầu nối giữa các lục địa nào sau đây?

**A.** Á - Âu và Phi. **B.** Á - Âu và Ô-xtrây-li-a. **C.** Á - Âu và Nam Mĩ. **D.** Á - Âu và Bắc Mĩ.

**Câu 3:** Quốc gia duy nhất của Đông Nam Á **không** giáp biển là

A. Lào. B. Bru- nây. C.Thái Lan. D. Mi- an-ma.

**Câu 4:** Đặc điểm nào sau đây không đúng khi nói về vị trí địa lí của Đông Nam Á?

**A.** Là cầu nối giữa các lục địa Á- Âu- Ô-xtrây-li-a.

**B.** Nằm ở phía Đông Nam của Châu Á.

**C.** Là nơi giao thoa giữa các nền văn hóa lớn.

**D.** Nơi tiếp giáp giữa Thái Bình Dương và Đại Tây Dương.

**Câu 5:** Ý nào sau đây **không** đúng về vị trí địa lí của khu vực Đông Nam Á?

**A.** Nằm trong đới khí hậu gió mùa nhiệt đới và khí hậu xích đạo.

**B.** Nằm hoàn toàn trong khu vực nhiệt đới gió mùa thuộc bán cầu Bắc.

**C.** Nằm gần hai quốc gia có nền văn minh lớn là Ấn Độ và Trung Quốc.

**D.** Nằm ở phía Đông Nam lục địa Á - Âu, nơi tiếp giáp giữa hai đại dương.

**Câu 6:** Vị trí địa lí đã tạo lợi thế cho hầu hết các nước Đông Nam Á phát triển ngành kinh tế nào dưới đây?

**A.** Công nghiệp. **B.** Nông nghiệp. **C.** Kinh tế biển. **D.** Du lịch.

**Câu 7:** Đông Nam Á có vị trí địa- chính trị rất quan trọng vì

**A.** nằm trên tuyến đường hàng hải và hàng không quốc tế.

**B.** khu vực này tập trung rất nhiều khoáng sản.

**C.** đang trong quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

**D.** là nơi đông dân nhất thế giới, tập trung nhiều tôn giáo, tín ngưỡng.

**Câu 8:** Phát biểu nào sau đây **không** đúng với đặc điểm tự nhiên Đông Nam Á lục địa?

**A.** Có khí hậu nhiệt đới gió mùa. **B.** Địa hình đồi núi chia cắt mạnh.

**C.** Nhiều quần đảo, đảo và núi lửa. **D.** Các đồng bằng phù sa màu mỡ.

**Câu 9:** Việc phát triển giao thông của Đông Nam Á lục địa theo hướng Đông - Tây gặp khó khăn do

**A.** Đông Nam Á lục địa ít giao lưu theo hướng Đông - Tây.

**B.** các dãy núi chủ yếu theo hướng Tây Bắc - Đông Nam hoặc Bắc - Nam.

**C.** việc giao lưu theo hướng Đông - Tây ít đem lại lợi ích hơn.

**D.** các dãy núi chủ yếu chạy theo hướng Đông Bắc - Tây Nam.

**Câu 10:** Phát biểu nào sau đây **không** đúng với đặc điểm tự nhiên của Đông Nam Á biển đảo?

**A.** Khí hậu có một mùa đông lạnh. **B.** Đồng bằng có đất đai màu mỡ.

**C.** Tập trung nhiều đảo, quần đảo. **D.** Ít đồng bằng, nhiều đồi núi.

**Câu 11:** Đặc điểm nào sau đây **không** đúng với tự nhiên của Đông Nam Á biển đảo?

**A.** Dầu mỏ và khí đốt có trữ lượng lớn. **B.** Nhiều đồi núi, có núi lửa hoạt động.

**C.** Đồng bằng rộng lớn, đất cát pha là chủ yếu. **D.** Khí hậu nóng ẩm và có gió mùa hoạt động.

**Câu 12:** Đất đai ở các đồng bằng của Đông Nam Á biển đảo thường rất màu mỡ vì

A. đây là đất phù sa được bồi đắp bởi các hệ thống sông.

B. có địa hình thấp nên đất đai không bị xói mòn.

C. chủ yếu là đất do dung nham núi lửa đã bị phong hóa có nhiều khoáng chất.

D. là đất phù sa lại có thêm khoáng chất từ dung nham núi lửa đã bị phong hóa.

**Câu 13:** Đặc điểm chung của khí hậu khu vực Đông Nam Á là

**A.** phân mùa. **B.** nóng, ẩm. **C.** khô, nóng. **D.** lạnh, ẩm.

**Câu 14:** Điều kiện tự nhiên thuận lợi để phát triển nền nông nghiệp nhiệt đới ở Đông Nam Á là

**A.** Khí hậu nóng ẩm, hệ đất trồng phong phú, mạng lưới sông ngòi dày đặc.

**B.** Vùng biển rộng lớn giàu tiềm năng (trừ Lào).

**C.** Hoạt động của gió mùa với một mùa đông lạnh thực sự.

**D.** Địa hình đồi núi chiếm ưu thế và có sự phân hóa của khí hậu.

**Câu 15:** Đông Nam Á có nhiều loại khoáng sản là do

**A.** có diện tích rừng xích đạo lớn. **B.** có nhiều đảo, quần đảo và núi lửa.

**C.** địa hình chủ yếu là đồi núi. **D.** nằm trong vành đai sinh khoáng.

**Câu 16:** Đông Nam Á chịu ảnh hưởng nhiều của động đất là do

**A.** nằm ở nơi gặp gỡ giữa các luồng sinh vật. **B.** nơi giao thoa giữa các vành đai sinh khoáng.

**C.** liền kề với vành đai lửa Thái Bình Dương. **D.** nằm trong đới khí hậu nhiệt đới gió mùa.

**Câu 17:** Đặc điểm nào sau đây **không** đúng về dân cư - xã hội của phần lớn các nước Đông Nam Á hiện nay?

**A.** Lao động có chuyên môn kĩ thuật chiếm tỉ lệ lớn.

**B.** Dân cư tập trung đông ở các đồng bằng châu thổ.

**C.** Dân số đông, cơ cấu dân số trẻ.

**D.** Có nhiều nét tương đồng về phong tục, tập quán và sinh hoạt văn hóa.

**Câu 18:** Tỉ suất gia tăng dân số tự nhiên của nhiều nước Đông Nam Á hiện nay có xu hướng giảm chủ yếu do

**A.** thực hiện tốt chính sách dân số. **B.** trình độ dân trí được nâng cao.

**C.** tâm lí xã hội có nhiều thay đổi. **D.** nông nghiệp cần ít lao động hơn.

**Câu 19:** Phát biểu nào sau đây **không** đúng với đặc điểm dân cư của Đông Nam Á?

**A.** Dân cư đông và tăng nhanh. **B.** Mật độ dân số cao nhưng phân bố không đều.

**C.** Nguồn lao động rất dồi dào. **D.** Dân cư phân bố đồng đều giữa các quốc gia.

**Câu 20:** Phát biểu nào sau đây **không** đúng về đặc điểm dân cư và xã hội của khu vực Đông Nam Á?

**A.** Đạo Phật là tôn giáo phổ biến ở các nước Đông Nam Á biển đảo.

**B.** Dân cư tập trung đông ở các đồng bằng châu thổ sông.

**C.** Tỉ suất gia tăng dân số tự nhiên có xu hướng giảm.

**D.** Một số dân tộc phân bố không theo biên giới quốc gia.

**Câu 21:** Hạn chế lớn về dân cư của các nước Đông Nam Á trong giai đoạn hiện nay là

**A.** tình trạng bùng nổ dân số vẫn còn tiếp diễn.

**B.** lao động dồi dào nhưng chất lượng chưa cao.

**C.** cơ cấu dân số trẻ, số người trong độ tuổi lao động lớn.

**D.** có cơ cấu dân số già nên thiếu lực lượng lao động.

**Câu 22:** Đông Nam Á có dân số trẻ dẫn đến hậu quả chủ yếu về xã hội là

**A.** việc làm là vấn đề kinh tế - xã hội gay gắt.

**B.** số dân ở Đông Nam Á rất cao.

**C.** khai thác cạn kiệt tài nguyên thiên nhiên.

**D.** phải chú trọng nâng cao chất lượng nguồn lao động.

**Câu 23:** Biểu hiện chứng tỏ cơ cấu nền kinh tế các nước Đông Nam Á đang chuyển dịch theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa là

**A.** dịch vụ đóng góp cho GDP là chủ yếu.

**B.** kinh tế nông nghiệp ngày càng thu hẹp.

**C.** kinh tế công nghiệp chuyển sang kinh tế dịch vụ.

**D.** kinh tế nông nghiệp chuyển sang kinh tế công nghiệp.

**Câu 24:** Dịch vụ là ngành được các nước Đông nam Á ưu tiên phát triển nhằm mục đích.

**A.** khai thác tiềm năng du lịch. **B.** khai thác lợi thế về vị trí địa lí.

**C.** tạo cơ sở hạ tầng, thu hút đầu tư. **D.** thúc đẩy các ngành kinh tế khác.

**Câu 25:** Ý nào sau đây **không** phải là hướng phát triển của các nước Đông Nam Á?

**A.** Tăng cường liên doanh liên kết với nước ngoài.

**B.** Hiện đại hóa thiết bị, chuyển giao công nghệ.

**C.** Chú trọng phát triển sản xuất các mặt hàng xuất khẩu.

**D.** Tập trung đẩy mạnh khai thác tài nguyên thiên nhiên.

**Câu 26:** Một số sản phẩm công nghiệp của Đông Nam Á đã có được sức cạnh tranh trên thị trường thế giới chủ yếu là nhờ vào việc

**A.** liên doanh với các hãng nổi tiếng ở nước ngoài. **B.** tăng cường công nhân có trình độ kĩ thuật cao.

**C.** đầu tư vốn để đổi mới nhiều máy móc, thiết bị. **D.** có sự liên kết và hợp tác sản xuất giữa các nước.

**Câu 27**: Đường lối phát triển công nghiệp của các nước Đông Nam Á hiện nay nhằm mục đích chủ yếu là

A. tích lũy vốn cho giai đoạn tiếp theo của quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa

B. chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp sang công nghiệp và dịch vụ

C. tăng cường cơ sở vật chất kỹ thuật hiện đại cho công nghiệp

D. thu hút mạnh mẽ nguồn đầu tư của nước ngoài nhằm giải quyết tình trạng thiếu vốn và kỹ thuật

**Câu 28:** Nguyên nhân nào sau đây là chủ yếu làm cho mức tiêu thụ điện bình quân đầu người ở Đông Nam Á còn thấp?

**A.** Ngành điện hoạt động còn hạn chế. **B.** Công nghiệp chưa phát triển mạnh.

**C.** Trình độ đô thị hóa còn chưa cao. **D.** Chất lượng cuộc sống dân cư thấp.

**Câu 29:** Công nghiệp chế biến thực phẩm của Đông Nam Á phát triển dựa trên các thế mạnh chủ yếu nào sau đây?

**A.** Nguồn lao động rất dồi dào và cơ sở vật chất kĩ thuật tốt.

**B.** Nguồn lao động dồi dào và cơ sở hạ tầng khá hiện đại.

**C.** Nguồn nguyên liệu phong phú và thị trường tiêu thụ rộng.

**D.** Nguồn vốn đầu tư nhiều và thị trường tiêu thụ rộng lớn.

**Câu 30:** Ngành công nghiệp điện tử trở thành thế mạnh của nhiều nước Đông Nam Á hiện nay chủ yếu là do

**A.** nâng cao trình độ kĩ thuật cho người lao động. **B.** mở rộng thị trường tiêu thụ trong, ngoài nước.

**C.** liên doanh với các hãng nổi tiếng nước ngoài. **D.** tiến hành hiện đại hóa cơ sở vật chất kĩ thuật.

**II. TỰ LUẬN**

**Câu 1. Em hãy nêu vị trí địa lí và lãnh thổ Trung Quốc**

- Diện tích lớn thứ 4 thế giới ( sau Nga, Canada, Hoa Kì )

- Nằm ở Đông Á. Lãnh thổ kéo dài từ 230 B – 530 B.

- Giáp 14 nước, phía Đông giáp biển, đường bờ biển dài 9000 km.

- 22 tỉnh, 5 khu tự trị và 4 thành phố trực thuộc TW

**Câu 2. Em hãy phân tích những điều kiện thuận lợi và khó khăn về mặt tự nhiên của Miền Đông đối với sự phát triển nông nghiệp, công nghiệp Trung Quốc?**

- Vị trí: Trải dài từ duyên hải vào đất liền tới 1500 Đ chiếm 50% diện tích đất nước

- Địa hình: Có các đồng bằng rộng lớn màu mỡ => thuận lợi nông nghiệp

- Khoáng sản: Kim loại màu

- Khí hậu: Cận nhiệt đới và ôn đới gió mùa

- Sông ngòi: Có nhiều sông lớn ( s. Hoàng Hà, s. Trường Giang, s. Hắc Long Giang) cung cấp nước cho nông nghiệp, tuy nhiên cũng thường gây lụt lội.

- Biển: Có đường bờ biển dài => thuận lợi đánh bắt thủy hải sản, GT biển.

**Câu 3. Em hãy phân tích những điều kiện thuận lợi và khó khăn về mặt tự nhiên của Miền Tây đối với sự phát triển nông nghiệp, công nghiệp Trung Quốc?**

- Vị trí: Phía tây kinh tuyến 1500 Đ

- Địa hình: Bao gồm các dãy núi cao, sơn nguyên, xen lẫn bồn địa => đất đai cằn cỗi => không thuận lợi PTNN

 - Khoáng sản: Than, sắt, dầu mỏ => phát triển công nghiệp.

- Khí hậu: núi cao va ôn đới lục địa khắc nghiệt

- Sông ngòi: Là nơi bắt nguồn của các con sông lớn. => phát triển thủy điện.

- Rừng có diện lớn.

**Câu 4. Em hãy nêu đặc điểm dân cư Trung Quốc?**

- Dân số: Đông nhất thế giới (chiếm 1/5 DS thế giới)

- Chính sách dân số triệt để: mỗi gia đình chỉ có 1 con => tỉ lệ gia tăng tự nhiên thấp 0,6%

- Có trên 50 dân tộc ( người Hán trên 90% DS )

- Phân bố dân cư không đều, tập trung chủ yếu ở miền Đông. Tỉ lệ dân thành thị: 37% DS

**Câu 5. Em hãy nêu đặc điểm xã hội Trung Quốc?**

- Giaó dục được chú trọng đầu tư => tỉ lệ người biết chữ từ 15 tuổi trở lên cao trên 90%

- Có các phát minh nổi tiếng: La bàn, giấy, thuốc súng, kĩ thuật in…

- Nguồn lao động dồi dào, cần cù, sáng tạo, và ngày càng có chất lượng.

**Câu 6. Em hãy nêu Vị trí địa lí và lãnh thổ khu vực Đông Nam Á?**

 - Nằm ở đông nam lục địa Á – Âu. Gồm 11 nước.

- Nằm trọn trong khu vực nội chí tuyến, có biển.

- Tiếp giáp 2 nền Văn minh Trung Quốc và Ấn Độ.

**Câu 7. Em hãy nêu đặc điểm tự nhiên của Đông Nam Á lục địa?**

- Địa hình: nhiều núi, nhiều sông lớn, nhiều đồng bằng đất phù sa màu mỡ.

- Khí hậu: nhiệt đới gió mùa ( riêng lãnh thổ phía bắc Mianma, Bắc Việt Nam có mùa đông lạnh).

**Câu 8. Em hãy nêu đặc điểm tự nhiên của Đông Nam Á biển đảo?**

- Địa hình: Nhiều đồi, núi và núi lửa, đất feralit là chủ yếu. ít sông lớn, đồng bằng nhỏ hẹp.

- Khí hậu: khí hậu gió mùa và khí hậu xích đạo.

**Câu 9. Em hãy đánh giá điều kiện thuận lợi về tự nhiên khu vực Đông Nam đối với phát triển kinh tế xã hội của khu vực này?**

- Khí hậu nhiệt đới nóng ẩm, đất trồng phong phú thuận lợi phát triển nền nông nghiệp nhiệt đới.

- Biển: hầu hết các nước đều có biển ( trừ Lào) thuận lợi các ngành KT biển

- Khoáng sản: phong phú, nhiều dầu khí , là nguồn nguyên nhiên liệu cho các ngành CN

- Rừng: rừng mưa nhiệt đới, rừng xích đạo ẩm ướt quanh năm.

**Câu 10. Em hãy đánh giá điều kiện khó khăn về tự nhiên khu vực Đông Nam đối với phát triển kinh tế? Giải pháp?**

Địa hình bị chia cắt mạnh khó khăn cho giao thông đường bộ

Rừng đang bị thu hẹp do khai thác không hợp lí và do cháy rừng.

- Thiên tai như động đất, sóng thần, bão, lũ lụt, sương muối, mưa đá

- Biện pháp khắc phục: cần khai thác và sử dụng hợp lí TN, phòng tránh, khắc phục các thiên tai.

**Câu 11. Em hãy nêu đặc điểm dân cư đến sự phát triển kinh tế trong khu vực Đông Nam Á?**

- Tỉ suất gia tăng tự nhiên còn cao nhưng đang suy giảm

- DS trẻ, số người trong độ tuổi lao động chiếm trên 50%.

- Nguồn lao động tuy dồi dào nhưng trình độ chuyên môn còn hạn chế => ảnh hưởng tới vấn đề việc làm và nâng cao chất lượng cuộc sống

- Phân bố dân cư không đều: tập trung ở đồng bằng, ven biển, vùng đất đỏ badan.

**Câu 12. Em hãy nêu đặc điểm xã hội khu vực Đông Nam Á?**

- Các quốc gia có nhiều dân tộc

- Một số dân tộc phân bố rộng rãi không theo biên giới quốc gia => ảnh hưởng quản lí, xã hội, chính trị

- Là nơi giao thoa của nhiều nền văn hóa và tôn giáo lớn

- Phong tục, tập quán, sinh hoạt văn hóa có nhiều nét tương đồng

**Câu 13. Em hãy nêu đặc điểm ngành công nghiệp khu vực Đông Nam Á?**

- Phát triển theo hướng tăng cường liên doanh, liên kết với nước ngoài.

- Tranh thủ nguồn vốn công nghệ và phát triển thị trường.

- Sản phẩm CN chế biến ( lắp ráp ô tô, xe máy, điện tử…) đã có sức cạnh tranh. Phân bố chủ yếu ở Singapo, Malaysia, Thái Lan, VN…

- Phát triển khai thác than, dầu khí, dệt may, giày da, chế biến thực phẩm… cho xuất khẩu.

**Câu 14. Em hãy nêu đặc điểm ngành dịch vụ khu vực Đông Nam Á?**

- GTVT được mở rộng và tăng thêm

- TTLL cải thtiện và nâng cấp

- Hệ thống ngân hàng và tín dụng được phát triển và hiện đại

III. KỸ NĂNG VẼ BIỂU ĐỒ

Học sinh rèn luyện kĩ năng vễ biểu đồ tròn, cột hoặc đường.

**HẾT.**

**CHÚC CÁC EM ÔN TẬP VÀ LÀM BÀI THI TỐT!**